



tóng chuáng gòng zhěn

同床共枕

idiom · share a bed and pillow

Example Sentences

Tā men jié hūn hòu yī zhí tóng chuáng gòng zhěn

他们结婚后一直同床共枕。

They have shared a bed since getting married.

Zhè duì lǎo fū qī tóng chuáng gòng zhěn le wǔ shí nián

这对老夫妻同床共枕了五十年。

This elderly couple has shared a bed for fifty years.

Trace each character, then write the word on your own.

同	同	同	同	同	同	同	同	同		
床	床	床	床	床	床	床	床	床	床	
共	共	共	共	共	共	共	共	共		
枕	枕	枕	枕	枕	枕	枕	枕	枕	枕	枕